TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG – TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 449/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 411/2025/TLST-VHNGĐ ngày 05/6/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Nguyễn Thành L, sinh ngày 29/9/1980; ĐKHKTT: Căn hộ 1605-CT1-103-KĐT M, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

- Chị Khiếu Thị Bích L1, sinh ngày 07/12/1982; ĐKHKTT: Căn hộ 1605-CT1-103-KĐT M, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 đăng ký kết hôn vào ngày 20/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc (Giấy Chứng nhận kết hôn số 03 ngày 20/01/2007 của Ủy ban nhân dân xã T). Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung; vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2019 do bất đồng quan điểm, ly thân từ đó đến nay đã được 06 năm. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn; gia đình hai bên cũng giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh, chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh

Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 có 02 con chung là: Nguyễn Khiếu Hoàng M, sinh ngày 04/4/2007; Nguyễn Thảo C, sinh ngày 13/3/2015. Hai bên thống nhất:

+ Đối với con chung Nguyễn Khiếu Hoàng M, sinh ngày 04/4/2007, hiện đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

+ Anh Nguyễn Thành L nuôi con chung Nguyễn Thảo C, sinh ngày 13/3/2015, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Nguyễn Thành L tự nguyện không yêu cầu chị Khiếu Thị Bích L1 đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung Nguyễn Thảo C, sinh ngày 13/3/2015, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Khiếu Thị Bích L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Tài sản chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Khiếu Thị Bích L1 tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1.

- Về con chung:

+ Đối với con chung Nguyễn Khiếu Hoàng M, sinh ngày 04/4/2007, hiện đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

+ Anh Nguyễn Thành L nuôi con chung Nguyễn Thảo C, sinh ngày 13/3/2015, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Nguyễn Thành L tự nguyện không yêu cầu chị Khiếu Thị Bích L1 đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung Nguyễn Thảo C, sinh ngày 13/3/2015, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Khiếu Thị Bích L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Nguyễn Thành L và chị Khiếu Thị Bích L1 khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Khiếu Thị Bích L1 tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0045408 ngày 05/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh